

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 334/2020/HS-ST

Ngày: 26/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 321/2020/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 351/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1984; Tại: Tỉnh Ninh Bình; Hộ khẩu thường trú: xóm 8, xã N, huyện Ki, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Bốc xếp chợ đầu mối; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Minh T (chết) và bà: Vũ Thị S chết); Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không

Tiền sự:

Ngày 12/02/2018, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 18 tháng. Ngày 05/6/2019, thì chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

Nhân thân:

Quyết định số 2249 ngày 15/6/2010 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình đưa Nguyễn Minh Đ vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng để cai nghiện.

Quyết định số 423 ngày 06/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đưa Nguyễn Minh Đ vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 19/7/2020.

Bị cáo Nguyễn Minh Đ có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 6 giờ 40 phút ngày 19/07/2020, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66F1 – 627.36 đi đến đường T, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người phụ nữ khoảng 55 tuổi (không rõ lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma túy. Đ đưa tiền, người phụ nữ đưa cho Đ 02 đoạn ống hút hàn kín có chứa ma túy được gói trong tờ tiền mệnh giá 1000 đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam), Đ bỏ vào trong bao thuốc lá hiệu Jet (bên trong bao thuốc đã có sẵn 02 đoạn ống hút được gói trong giấy bạc có ma túy (Heroine) do Đ mua trước đó (ngày 18/7/2020) rồi để vào trong hộc xe bên phải dưới tay lái xe của Đ. Khoảng 7 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe đi về đến trước số 75A đường H, khu phố 6, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an phường H, quận Thủ Đức kiểm tra bắt quả tang thu giữ của Đàng:

01 bao thuốc lá hiệu “JET” bên trong gồm có: 01 gói giấy bạc có 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa bột trắng và 01 tờ tiền loại 1000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam bên trong có 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa bột trắng được thu giữ trong hộc xe bên phải của xe Nouvo biển số 66F1- 627.36 do Đ đang điều khiển, Đ khai là ma túy nên đã niêm phong trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 1234 ngày 27/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa bột trắng được gói trong giấy bạc là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1236g loại Heroin và 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa bột trắng gói trong tờ tiền mệnh giá 1000 đồng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1417g loại Heroin.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Nguyễn Minh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số 318/CT-VKSTĐ ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo từ: 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Minh Đ không tranh luận hoặc bào chữa gì, bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Lúc 7 giờ ngày 19/7/2020, Nguyễn Minh Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2653g, loại Heroin tại trước nhà số 75A đường H, khu phố 6, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Số ma túy này bị cáo khai tàng trữ để nhằm mục đích sử dụng.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh Đ đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa và nhân thân xấu nhiều lần bị xử lý hành chính. Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Đối với người phụ nữ (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Đg, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục xác minh, nếu đủ căn cứ thì xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói niêm phong ghi số vụ 1234 có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc, bên trong là ma túy còn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển số 66F1 - 627.36, số máy: 5P11-106558, số khung: RLCN5P1109Y-106558, bị cáo khai nhận mua xe trên của 01 thanh niên (không rõ lai lịch) ở Quận 7, xe không có giấy tờ. Kết quả xác minh biển số 66F1 – 627.36 được cấp cho chị Nguyễn Thị Bé H là loại xe Yamaha Exciter. Tiến hành xác minh số máy: 5P11-106558, số khung: RLCN5P1109Y-106558 kết quả không tìm thấy trong dữ liệu tra cứu, không được đăng ký chủ sở hữu theo quy định của pháp luật, bị cáo dùng xe đi mua ma túy và khi bắt thu giữ ma túy cất giấu trên xe và 01 điện thoại di động hiệu Samsung số sim 0354412834 là điện thoại của bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị giam giữ ngày 19/7/2020.

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Nouvo biển số 66F1 – 627.36, số máy: 5P11-106558, số khung: RLCN5P1109Y-10655801 và 01 Điện thoại di động hiệu Samsung số sim 0354412834

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi số vụ 1234 có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2021/24 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

4- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vũ Thanh Lâm